

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HS-ST

Ngày: 17-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô

2. Ông Nguyễn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà là Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh L (tên gọi khác: Tài), sinh năm: 2001 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố D, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Giỏi và bà Nguyễn Thị Vân; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 10/02/2023; Có mặt.

2. Phạm Văn N, sinh năm: 1994 tại Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố C, phường M, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Khu phố D, phường Đ, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Mên (chết) và bà Nguyễn Thị Sáu; Vợ tên Đào Thị Diễm Nhung và có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án: Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 185/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 17/01/2020.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/12/2022, chuyển tạm giam ngày 22/12/2022; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 09/01/2022 và ngày 13/12/2022 Lê Thanh L đã hai lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đồng thời ngày 13/12/2022 Phạm Văn N thực

hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Phan Thiết, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2022 L đi bộ đến chòi gần trường THCS Hà Huy Tập thuộc phường Đức Long gặp 01 thanh niên tên Út (không rõ nhân thân) hỏi mua 450.000 đồng ma túy đá. Út nhận tiền và đưa cho L 02 tép ma túy, L cất 01 tép vào túi quần phía sau bên phải L đang mặc, tép còn lại L bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Scott và cất vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi về. Khi đến trước số nhà 444/18 Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 03, phường Lạc Đạo thì bị Phòng Cảnh sát điều tra về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp Công an phường Lạc Đạo kiểm tra phát hiện, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước 0,5x3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của L đang mặc.

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước 02x3,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trong vỏ thuốc lá hiệu Scott và cất vào trong túi quần phía trước bên phải của L đang mặc.

Hai gói nylon trên được niêm phong ký hiệu M khi giám định.

Tại Kết luận giám định số 40/KLGD-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,5407 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 02 gói nylon không màu đã cất lấy mẫu và 0,5082 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 40 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấy tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2022 Phạm Văn N dùng điện thoại Oppo chứa sim số 0937483201 gọi cho người tên Hồng (không rõ nhân thân) hỏi mua 900.000 đồng ma túy đá thì Hồng hẹn N đến cầu 40 thuộc xã Tiến Lợi để nhận. N đến đưa tiền cho Hồng và Hồng đưa cho N 01 gói ma túy đá, N đem về nhà vợ tại khu phố 04, phường Đức Long và cất giấu trong phòng ngủ của vợ chồng để phân nhỏ bán cho các con nghiện kiếm lời.

Khoảng 11 giờ 40 Lê Thanh L đến gặp N đưa cho N 100.000 đồng và nói “Anh N lấy cho em cái một trăm ngàn”. N hiểu L muốn mua 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng nên nhận tiền rồi cùng với L đi vào phòng ngủ của vợ chồng N. N lấy một ít ma túy đá trong gói nylon bỏ vào gói nylon không màu rồi hàn kín lại giao cho L. L cầm ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi ra cùng N thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường Đức Long bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm:

- Thu giữ của L 01 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được ký hiệu M1 khi giám định.

- Thu giữ của Phạm Văn N:

- + 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, chứa tinh thể màu trắng, được ký hiệu M2 khi giám định.

- + Tiền Việt Nam 100.000đồng;

- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo bên trong có chứa sim số 0937483201;

- + 05 đoạn nylon không màu, hàn hờ một đầu; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại.

- Ngoài ra còn thu giữ trong góc tường nơi để kệ chén trong nhà của N 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Tại Kết luận giám định số 1347/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1064 gam; là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,0226 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Đoạn nylon đã nêu tại mục II.1 và 0,0541 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1347/1; gói nylon đã nêu tại mục II.2 và 0,7927 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1347/2 đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với 03 phong bì được niêm phong số 40, 1347/1 và 1347/2 nêu ở trên; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 05 đoạn nylon không màu; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng inox và một bộ dụng cụ xử dụng ma túy đá tự chế, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết chờ xử lý.

Đối với tiền Việt Nam 100.000 đồng đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSPT-HS ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố các bị cáo: Lê Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Phạm Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Thanh L, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Lê Thanh L từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Phạm Văn N, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Phạm Văn N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

Về đối tượng tên Út và tên Hồng, do không rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố,

theo hồ sơ, về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuy nhiên đối với lần phạm tội lần thứ nhất của Lê Thanh L vào ngày 09/01/2022, đã có kết luận giám định ngày 18/01/2022 nhưng đến ngày 09/01/2023 mới khởi tố vụ án và khởi tố bị can là vi phạm quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L và bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 ngày 09/01/2022 tại khu phố 03, phường Lạc Đạo, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận Lê Thanh L có hành vi tàng trữ trái phép 0,5407 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Khoảng 11 giờ 45 ngày 13/12/2022 tại Khu phố D, phường Đ, Tp P, tỉnh Bình Thuận Phạm Văn N có hành vi bán trái phép cho Lê Thanh L 0,1064 gam Methamphetamine với giá 100.000 đồng để sử dụng thì bị bắt quả tang; Đồng thời thu giữ của Phạm Văn N 1,0226 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho các con nghiện.

Lê Thanh L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy và việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì ăn chơi, đua đòi và xem thường pháp luật nên đã có hành vi 02 lần tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của L là cố ý, đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Phạm Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với người sử dụng và việc mua bán ma túy là trái pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật nên đã mua ma túy để bán lại nhằm thu lợi bất chính. Hành vi nêu trên của bị cáo là cố ý, đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo N đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử lý nghiêm mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Phong bì được niêm phong số 40 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 02 phong bì được niêm phong số 1347/1 và 1347/2 đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 05 đoạn nylon không màu; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng inox; một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo bên trong có chứa sim số 0937483201 của bị cáo N dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo N phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Út và Hồng do không xác định được nhân thân, địa chỉ của các đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Thanh L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2023.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Phạm Văn N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/12/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Phong bì được niêm phong số 40 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 02 phong bì được niêm phong số 1347/1 và 1347/2 đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 05 đoạn nylon không màu; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng inox; một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 102 ngày 27/3/2023;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo bên trong có chứa sim số 0937483201 theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 102 ngày 27/3/2023.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 100.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 27/3/2023.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thanh L, Phạm Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Các bị cáo;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Quách Văn Hoàng